

Số : *261* /BC-UBND

Phú Quốc, ngày *20* tháng 5 năm 2020

BÁO CÁO

**Công khai dự kiến kế hoạch đầu tư công năm 2021 thuộc nguồn vốn
Cân đối ngân sách địa phương tỉnh giao cho huyện Phú Quốc**

Kính gửi : - Hội đồng nhân dân huyện;
- Các phòng, ban, ngành của huyện;
- UBND các xã, thị trấn.

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách Nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Ủy ban nhân dân huyện báo cáo công khai dự kiến kế hoạch đầu tư công năm 2021 thuộc nguồn vốn Cân đối ngân sách địa phương tỉnh giao cho huyện Phú Quốc như sau:

Dự kiến kế hoạch đầu tư công năm 2021 thuộc nguồn vốn Cân đối ngân sách địa phương tỉnh giao cho huyện Phú Quốc là 124.680 triệu đồng (Một trăm hai mươi bốn tỷ, sáu trăm tám mươi triệu đồng).

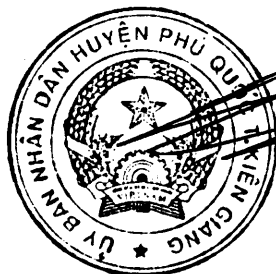
(Có kèm theo phụ lục danh mục chi tiết)

Trên đây là Báo cáo công khai dự kiến kế hoạch đầu tư công năm 2021 thuộc nguồn vốn Cân đối ngân sách địa phương tỉnh giao cho huyện Phú Quốc. / *Quang*

Nơi nhận :

- TT.HĐND huyện;
- TT. UBND Huyện;
- Các cơ quan, ban ngành huyện;
- UBND các xã, TT;
- Cổng thông tin điện tử của huyện;
- LĐVP;
- Lưu : VT.

**CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Huỳnh Quang Hưng

105

105





TIẾN KẾ HOẠCH ĐẦU NĂM 2021 NGUỒN VỐN NGÂN SÁCH TỈNH
 (Kế hoạch số 1/BC-UBND ngày 20 tháng 5 năm 2020 của Ủy ban nhân dân huyện Phú Quốc)

Đơn vị tính: Triệu đồng

S T T	Danh mục dự án	Mã dự án	Quyết định đầu tư				Lũy kế vốn đã bố trí từ khởi công đến hết năm 2020		Giai đoạn từ năm 2021 đến năm 2025							
			Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	TMDT		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: vốn	Nhu cầu đầu tư 5 năm giai đoạn từ năm 2021 đến năm 2025			Dự kiến kế hoạch năm 2021					
				Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: vốn....			Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: vốn ngân sách tỉnh	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: vốn ngân sách tỉnh	Tổng số	Trong đó: vốn ngân sách tỉnh	Thu hồi các khoản ứng trước	Thanh toán nợ XDCB	
																Tổng số (tất cả các nguồn vốn)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	
	NGUỒN VỐN TỈNH (124 TỶ)			315.817	315.817	94.736	94.736	166.452	166.452	0	0	124.680	124.680			
I-	TRẢ NỢ QUYẾT TOÁN			67.144	67.144	54.736	54.736	1.008	1.008	0	0	1.008	1.008			
I.1-	Lĩnh vực y tế			40.849	40.849	39.554	39.554	84	84	0	0	84	84			
1	Bệnh viện đa khoa huyện Phú Quốc (Nâng cấp và mở rộng)	7123478	57; 31/05/2012	38.559	38.559	37.550	37.550	67	67			67	67			
2	Trạm y tế xã Cửa Cạn	7060117	1663; 08/07/2008	2.290	2.290	2.004	2.004	17	17			17	17			
I.2-	Lĩnh vực Giáo dục			26.295	26.295	15.182	15.182	924	924	0	0	924	924			
1	Trường TH An Thới 2 - Điểm Ấp 6 (XDM 06 phòng)	7628137	9863; 27/10/2017	4.198	4.198	3.780	3.780	129	129			129	129			
2	Trường TH Dương Đông 3 - Điểm chính (XDM 12 phòng)	7526502	9563; 10/10/2017	7.374	7.374	6.387	6.387	109	109			109	109			
3	Trường TH An Thới 3 - Điểm Bài Xếp (XDM 08 phòng)	7531817	8997; 05/10/2017	5.379	5.379	4.394	4.394	65	65			65	65			
4	Trường TH An Thới 1 - Điểm chính (XDM 12 phòng)	7528548	3210; 05/07/2016	7.277	7.277	422	422	422	422			422	422			
5	Sửa chữa các điểm trường năm 2017 (vốn tỉnh)	7576534	2697; 20/03/2017	2.067	2.067	199	199	199	199			-	199			
II-	DỰ ÁN CHUYÊN TIẾP			64.801	64.801	40.000	40.000	24.000	24.000	0	0	19.500	19.500			
	Lĩnh vực Giáo dục			64.801	64.801	40.000	40.000	24.000	24.000	0	0	19.500	19.500			
1	Trường THCS Dương Đông 3	7758659	203; 29/10/2018	60.801	60.801	40.000	40.000	20.000	20.000			17.500	17.500			

05



S T T	Đanh mục dự án	Mã dự án	Quyết định đầu tư		Lũy kế vốn đã bố trí từ khởi công đến hết năm 2020		Giai đoạn từ năm 2021 đến năm 2025											
			Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	TNĐT		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: vốn	Nhu cầu đầu tư 5 năm giai đoạn từ năm 2021 đến năm 2025			Dự kiến kế hoạch năm 2021							
				Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: Trong đó			Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: Thu hồi các khoản ứng trước	Trong đó: Thanh toán nợ XDCB	Tổng số	Trong đó: Thu hồi các khoản ứng trước	Trong đó: Thanh toán nợ XDCB				
															Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16			
2	Sửa chữa các điểm trường năm 2021			4.000	4.000	4.000		4.000	4.000			2.000	2.000					
III-	DỰ ÁN KHỞI CÔNG MỚI			146.100	146.100	0	0	103.672	103.672	0	0	103.672	103.672					
III.1	Lĩnh vực Giáo dục			143.000	143.000	0	0	100.572	100.572	0	0	100.572	100.572					
1	Đường nhánh số 3 - khu vực Bãi Trường			143.000	143.000			100.572	100.572			100.572	100.572					
III.2-	Cơ quan Đảng			3.100	3.100	0	0	3.100	3.100	0	0	3.100	3.100					
1	Sửa chữa nhà làm việc Huyện Ủy Phú Quốc			3.100	3.100			3.100	3.100			3.100	3.100					
IV-	DỰ ÁN CHUẨN BỊ ĐẦU TƯ			37.772	37.772	0	0	37.772	37.772	0	0	37.772	37.772					
IV.1-	Lĩnh vực y tế			14.972	14.972	0	0	14.972	14.972	0	0	14.972	14.972					
	Nâng cấp, cải tạo, sửa chữa trung tâm y tế huyện Phú Quốc			14.972	14.972			14.972	14.972			14.972	14.972					
IV.2-	Lĩnh vực Giáo dục			22.800	22.800	0	0	22.800	22.800	0	0	22.800	22.800					
1	Trường TH An Thới 2 (Điểm áp 6)			4.620	4.620			4.620	4.620			4.620	4.620					
2	Trường PTCS Cửa Cạn (Điểm THCS)			7.120	7.120			7.120	7.120			7.120	7.120					
3	Trường PTCS Cửa Cạn (Điểm chính) - 2021			11.060	11.060			11.060	11.060			11.060	11.060					